

Số: /KH-SYT

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số của ngành Y tế năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 05- NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 5362/QĐ- UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 12/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Triển khai thực hiện các nền tảng số y tế trong quản lý và chăm sóc sức khỏe người dân đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 6074/BTTTT-CĐSQG ngày 06/12/2023 về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện Chuyển đổi số cấp bộ, cấp tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 1577/STTTT-BCVT&CNTT ngày 12/12/2023 về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024, Sở Y tế xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Y tế năm 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

PHẦN I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2023

Căn cứ Kế hoạch chuyển đổi số 2023, Sở Y tế thường xuyên đôn đốc các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện kế hoạch công tác trọng tâm, các nội dung liên quan đến công tác chuyển đổi số do đơn vị mình thực hiện; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở về tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của các đơn vị trong các cuộc họp giao ban của ngành. Kết quả thực hiện công tác Chuyển đổi số năm 2023 trong ngành Y tế đã đạt được một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Nhận thức số

- 100% công chức, viên chức được tiếp cận tài liệu triển khai thực hiện về chuyển đổi số; cử công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số theo kế hoạch của Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế.

- Người bệnh, người dân đã nhận thức được và sử dụng CCCD gắn chip

thay thẻ BHYT giấy, sử dụng thanh toán chi phí khám chữa bệnh không dùng tiền mặt trong khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh.

- Hoàn thành mục tiêu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, góp phần công khai minh bạch, phòng chống tiêu cực tham nhũng, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Thường xuyên cung cấp thông tin về kết quả thực hiện chuyển đổi số gắn với nhiệm vụ được giao trên Trang thông tin điện tử của Sở Y tế.

2. Thẻ chế số

- Sở Y tế đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 12/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Triển khai thực hiện các nền tảng số y tế trong quản lý và chăm sóc sức khỏe người dân đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Ban hành Quyết định số 1244/QĐ-SYT ngày 30/3/2023 về việc ban hành Kế hoạch triển khai chương trình chuyển đổi số y tế năm 2023, giai đoạn 2024 - 2025 và định hướng đến năm 2030 trong ngành Y tế tỉnh Bình Định.

- Ban hành Quyết định số 754/QĐ-SYT ngày 04/03/2023 của Sở Y tế về việc thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số của ngành Y tế nhằm lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số trong ngành Y tế.

- Ban hành Quyết định số 1128/QĐ-SYT ngày 17/03/2023 của Sở Y tế về việc thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành Y tế tỉnh Bình Định.

- Ban hành Kế hoạch số 39/KH-SYT ngày 31/03/2023 của Sở Y tế về việc thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định trong ngành Y tế năm 2023.

3. Dữ liệu số

- Thủ tục hành chính về lĩnh vực y tế được thực hiện trên hệ thống Dịch vụ công của tỉnh; Trang thông tin điện tử Sở Y tế được kiểm tra đánh giá định kỳ ATTT và dán nhãn tín nhiệm mạng.

- Cơ sở dữ liệu khám chữa bệnh của các đơn vị được lưu trữ tại đơn vị và trên hệ thống iCloud.

- Dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân được kết nối, liên thông từ các phần mềm Quản lý tổng thể bệnh viện (HIS), quản lý y tế cơ sở, tiêm chủng mở rộng, tiêm chủng Covid-19 và đã được liên thông với ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử tích hợp vào VNeID.

4. Hạ tầng chuyển đổi số y tế

Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã xây dựng dự án Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số cho đơn vị và đã được UBND tỉnh phê

duyet cân đối, bố trí vốn đầu tư dự án theo Quyết định số 3581/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. An toàn thông tin mạng

- 100% Máy tính trong cơ quan Văn phòng Sở được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc.

- Máy chủ và máy tính tại các phòng chức năng của các đơn vị được trang bị, cài đặt phần mềm chống virus có bản quyền.

6. Chính quyền số

Triển khai thực hiện các cơ sở dữ liệu của ngành Y tế theo Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Bình Định ban hành tại Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 của UBND tỉnh.

7. Kinh tế số

- 100% các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế đã triển khai thanh toán chi phí khám chữa bệnh không dùng tiền mặt.

- Bệnh viện ĐKKV Bồng Sơn và Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn đang phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thanh toán viện phí trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

8. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước bao gồm kinh phí chi thường xuyên và đầu tư công, đã được cân đối, bố trí kịp thời để thực hiện công tác Chuyển đổi số cho ngành Y tế.

PHẦN II NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2024

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Thông tư số 49/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ Y tế quy định về hoạt động y tế từ xa;

- Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí ứng dụng Công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Thông tư số 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định hồ sơ bệnh án điện tử;

- Quyết định số 4888/QĐ-BYT ngày 18/10/2019 của Bộ Y tế phê duyệt Đề án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh giai đoạn 2019 - 2025;

- Quyết định số 5349/QĐ-BYT ngày 12/11/2019 của Bộ Y tế phê duyệt kế hoạch triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử;
- Quyết định số 2153/QĐ-BYT ngày 25/05/2020 của Bộ Y tế ban hành quy chế xác lập, sử dụng và quản lý mã định danh y tế;
- Quyết định 3532/QĐ-BYT ngày 12/08/2020 của Bộ Y tế quy định về xây dựng và triển khai hệ thống thông tin quản lý trạm y tế xã, phường, thị trấn;
- Quyết định số 5316/QĐ-BYT ngày 22/12/2020 của Bộ Y tế về phê duyệt chương trình chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 2955/QĐ-BYT ngày 28/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định (Khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
- Căn cứ Quyết định số 5362/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025.
- Căn cứ Quyết định số 5151/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Bình Định, phiên bản 1.0;
- Căn cứ Quyết định số 5360/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh Bình Định phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định (phiên bản 2.0);
- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Căn cứ Quyết định số 888/QĐ-UBND ngày 21/03/2022 của UBND tỉnh Bình Định Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định;
- Căn cứ Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 10/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023, định hướng đến năm 2025;
- Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 25/4/2022 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 19/5/2022 về việc Xây dựng nền tảng số, hoàn thiện và phát triển dịch vụ y tế thông minh phổ cập đến cấp cơ sở, đảm bảo điều kiện tham gia vào mạng lưới y tế thông minh toàn quốc;

- Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 12/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Triển khai thực hiện các nền tảng số y tế trong quản lý và chăm sóc sức khỏe người dân đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định,

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT nhằm phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, đặt trọng tâm vào chuyển đổi số trong toàn ngành y tế góp phần xây dựng hệ thống y tế tinh hiện đại, chất lượng, công bằng, hiệu quả và hội nhập quốc tế; hỗ trợ người dân dễ dàng tiếp cận thông tin y tế để sử dụng các dịch vụ y tế có hiệu quả cao và được bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe.

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề ra trong Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 25/4/2022 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 2955/QĐ-BYT ngày 28/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Ứng dụng công nghệ số trong hầu hết các hoạt động, dịch vụ của ngành Y tế, hình thành nền tảng số y tế thông minh với ba nội dung chính là phòng bệnh thông minh, khám chữa bệnh thông minh và quản trị y tế thông minh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển số hóa trong y tế

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, trên 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến.

- 100% hệ thống thông tin của đơn vị hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin, an ninh mạng theo quy định.

- Trên 85% công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

- 100% hồ sơ công việc điện tử tại Sở Y tế, 100% hồ sơ công việc điện tử của các đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% công tác báo cáo, báo cáo thống kê trong lĩnh vực y tế được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của ngành.

- Duy trì công khai thông tin y tế về các sản phẩm đang lưu hành hoặc đã được thu hồi, kết quả xử lý thủ tục hành chính, ... được công khai trên trang thông tin điện tử của Sở, của đơn vị.

b) Phát triển xã hội số trong y tế

- 100% các cơ sở y tế triển khai hiệu quả thanh toán điện tử không dùng tiền mặt và triển khai đơn thuốc điện tử;

- 30 trạm y tế xã được nhận thiết bị CNTT do Cục Quản lý khám chữa bệnh, Bộ Y tế phối hợp với dự án UNDP tài trợ tiếp tục triển khai, sử dụng có hiệu quả tư vấn khám chữa bệnh từ xa sử dụng phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà”.

- Tiếp tục duy trì 100% dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử, Giấy Khám sức lái xe (tại các cơ sở y tế đủ điều kiện, tiêu chuẩn được cấp Giấy Khám sức khỏe lái xe theo quy định) liên thông lên Cổng Giám định BHYT theo đúng quy định.

c) Chuyển đổi số trong phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân

- 100% các bệnh truyền nhiễm và các ca bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh được quản lý trên nền tảng số;

- Trên 90% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử;

- 100% các xã triển khai phần mềm quản lý trạm y tế xã đầy đủ các chức năng theo quy định của Bộ Y tế.

d) Chuyển đổi số trong khám bệnh, chữa bệnh

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin triển khai hồ sơ bệnh án điện tử không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí điện tử không dùng tiền mặt theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TTBYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về hồ sơ bệnh án điện tử.

- Các cơ sở khám chữa bệnh tuyến tỉnh, tuyến huyện (hạng II, III) chủ động nâng cấp, bổ sung những tiêu chí cần thiết theo quy định Bộ Y tế để tiến đến triển khai hồ sơ bệnh án điện tử không sử dụng bệnh án giấy.

- Tiếp tục thực hiện cập nhật, phổ cập, chuẩn hóa dữ liệu trên hệ thống phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân.

III. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Chủ động, đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công chức, viên chức ngành Y tế trong việc xây dựng, thực hiện Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đổi mới phương thức làm việc theo hướng chuyển đổi số, nâng cao chất lượng trong thực thi công vụ.

- 100% công chức, viên chức được tiếp cận tài liệu triển khai thực hiện về

chuyển đổi số; cử công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số theo kế hoạch của các cấp.

- Thường xuyên cung cấp thông tin về kết quả thực hiện chuyển đổi số gắn với nhiệm vụ được giao trên Trang thông tin điện tử của Sở Y tế, của đơn vị.

- Chủ động xây dựng các chương trình truyền thông về triển khai y tế số trong các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe nhân dân, khám chữa bệnh, bao gồm: triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, tư vấn khám chữa bệnh từ xa, tư vấn, đăng ký khám chữa bệnh từ xa, bệnh án điện tử, quản lý tiêm chủng và các nội dung liên quan khác.

- Tổ chức các sự kiện về chuyển đổi số ngành y tế nhằm cung cấp thông tin cũng như thu hút sự quan tâm của doanh nghiệp, cộng đồng.

- Biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong chuyển đổi số ngành Y tế.

2. Rà soát, hoàn chỉnh các cơ chế, chính sách về chuyển đổi số

Nghiên cứu xây dựng các quy chế, quy định về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của ngành Y tế để phù hợp cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

3. Tiếp tục đầu tư hạ tầng chuyển đổi số

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh khẩn trương triển khai nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin để đáp ứng các tiêu chí của Bộ Y tế theo quy định, tiến đến thực hiện thành công bệnh án điện tử.

- Các đơn vị trực thuộc Sở chủ động nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật bảo đảm ứng dụng CNTT theo tình hình thực tế của đơn vị bao gồm: thiết bị máy tính, máy in, máy quét thẻ CCCD gắn chip, hệ thống mạng LAN, ...

4. Phát triển số hóa trong y tế

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, trên 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến.

- 100% hệ thống thông tin của đơn vị hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin, an ninh mạng theo quy định.

- 100% hồ sơ công việc điện tử tại Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- Duy trì 100% công tác báo cáo, báo cáo thống kê trong lĩnh vực y tế được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của ngành;

- Duy trì công khai thông tin y tế về các sản phẩm đang lưu hành hoặc đã được thu hồi, kết quả xử lý thủ tục hành chính, ... được công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị, của Sở.

6. Phát triển xã hội số, kinh tế số trong y tế

- Tiếp tục duy trì 100% các cơ sở y tế trực thuộc Sở triển khai hiệu quả thanh toán điện tử không dùng tiền mặt và đơn thuốc điện tử;

- 30 trạm y tế xã được nhận thiết bị CNTT do Cục Quản lý khám chữa bệnh, Bộ Y tế phối hợp với dự án UNDP tài trợ tiếp tục triển khai, sử dụng có hiệu quả tư vấn khám chữa bệnh từ xa sử dụng phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà”.

- Tiếp tục duy trì 100% dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử, Giấy Khám sức lái xe (tại các cơ sở y tế đủ điều kiện, tiêu chuẩn được cấp Giấy Khám sức khỏe lái xe theo quy định) liên thông lên Cổng Giám định BHYT theo đúng quy định.

7. Chuyển đổi số trong phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Duy trì 100% các bệnh truyền nhiễm và các ca bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh được quản lý trên nền tảng số;

- Trên 90% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử;

- 100% các trạm y tế xã, phường, thị trấn triển khai phần mềm quản lý trạm y tế xã đầy đủ các chức năng theo quy định của Bộ Y tế.

8. Chuyển đổi số trong khám bệnh, chữa bệnh

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh khẩn trương triển khai các bước tiếp theo để hoàn thiện bệnh án điện tử đúng theo quy định của Bộ Y tế.

- Các cơ sở khám chữa bệnh tuyến tỉnh và Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng dự án nâng cấp cơ sở hạ tầng, nâng cấp các phân hệ phần mềm theo tình hình thực tế của đơn vị, chuẩn bị các giai đoạn tiếp theo để tiến đến triển khai bệnh án điện tử không sử dụng bệnh án giấy theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TTBYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về hồ sơ bệnh án điện tử.

4. Phát triển nền tảng số trong y tế

- Tiếp tục phát triển Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử nâng cao (V2.0) cập nhật liên tục, đầy đủ, chính xác, được đối chiếu thông tin hành chính và được kết nối, chia sẻ với dữ liệu chuyên ngành dùng chung của Bộ Y tế để thống nhất chung trên toàn quốc và đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cho phát triển Chính quyền số, trong đó nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân làm nòng cốt, trụ cột, trọng tâm nhằm nâng cao công tác phục vụ cho hoạt động chỉ đạo, điều hành của ngành, của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện cập nhật, phổ cập, chuẩn hóa dữ liệu trên hệ thống phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân.

- Tiếp tục phát triển, khai thác sử dụng có hiệu quả các Nền tảng quản lý tiêm chủng bao gồm Nền tảng quản lý tiêm chủng mở rộng, Nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19.

- Tiếp tục phát triển Nền tảng khám chữa bệnh từ xa giúp người dân tiếp

cận được dịch vụ khám chữa bệnh có chất lượng hơn, giảm tải cho các cơ sở y tế tuyến trên.

- Tiếp tục phát triển Nền tảng trạm y tế xã kết nối liên thông dữ liệu phần mềm HIS với dữ liệu với tuyến huyện, tuyến tỉnh; đồng thời liên thông với hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử.

5. Đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số

- Tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số cho lãnh đạo và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước.

- Cử nhân sự chuyên trách/phụ trách an toàn thông tin tham gia các khóa đào tạo, tập huấn kỹ năng xử lý các mối nguy hại của mã độc, kỹ năng về an toàn thông tin.

- Trên 85% công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

6. An toàn thông tin mạng

- 100% các đơn vị xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ An toàn thông tin mạng.

- Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin, phòng chống mã độc đối với hệ thống an toàn, an ninh thông tin mạng tại đơn vị.

- Triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng. Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng; tổ chức ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống công nghệ thông tin của đơn vị.

- 100% hệ thống thông tin của đơn vị được đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng theo hồ sơ cấp độ an toàn thông tin được phê duyệt và đánh giá đạt yêu cầu an toàn thông tin, an ninh mạng trước khi đưa vào vận hành sử dụng, khai thác.

7. Phát triển Chính quyền số

Thực hiện công tác số hóa hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; cung cấp dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước mức độ toàn trình đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước bao gồm kinh phí chi thường xuyên và đầu tư công, được cân đối, bố trí hàng năm cho ngành Y tế.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở Y tế

- Làm đầu mối giúp Giám đốc Sở chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch này, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Tham mưu lãnh đạo Sở phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan triển khai hồ sơ bệnh án điện tử, thống kê y tế và các nền tảng số y tế.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Thanh tra Sở Y tế

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Thanh tra Sở Y tế tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ; tham mưu, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đề hướng dẫn thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin của ngành Y tế với hệ thống thông tin của tỉnh; cho ý kiến kỹ thuật trong quá trình xây dựng, phát triển các nền tảng số; hỗ trợ, hướng dẫn người dân khai thác các nền tảng số ngành Y tế.

- Phòng Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở triển khai thống kê y tế điện tử; tham mưu, đề xuất với Lãnh đạo Sở về phân bổ nguồn vốn bảo đảm kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

3. Các đơn vị trực thuộc Sở

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được phân công, chủ động đánh giá tình hình ứng dụng công nghệ thông tin và khẩn trương xây dựng chương trình chuyển đổi số cho phù hợp với sự phát triển của đơn vị và nội dung trong Kế hoạch này.

- Hàng năm đề xuất các nhiệm vụ chuyển đổi số báo cáo Sở Y tế để tổng hợp, bổ sung vào Kế hoạch chung của toàn Ngành.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật chủ động phối hợp các cơ quan báo, đài địa phương, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này và các hoạt động chuyển đổi số ngành Y tế; tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân khai thác các nền tảng số ngành Y tế.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có phát sinh, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo bằng văn bản về Sở Y tế để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở TTTT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, VP, T.Tra Sở;
- Lưu: VT, VP, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Hùng

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA NGÀNH Y TẾ NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SYT ngày tháng 12 năm 2023 của Sở Y tế)

| TT | Tên nhiệm vụ công việc | Thời gian thực hiện | Nội dung thực hiện | Đơn vị chủ trì thực hiện | Đơn vị phối hợp | Dự kiến thời gian hoàn thành |
|-----------------|---|---------------------|---|---|---|------------------------------|
| NĂM 2024 | | | | | | |
| 1 | Triển khai hồ sơ bệnh án điện tử không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí điện tử không dùng tiền mặt theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TTBYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về hồ sơ bệnh án điện tử. | 2024 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh chuyên đổi số thành công, triển khai hồ sơ bệnh án điện tử không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí điện tử không dùng tiền mặt theo quy định. | - Sở Y tế. - Bệnh viện Đa khoa tỉnh | - Sở Thông tin và Truyền thông. - Đơn vị cung cấp phần mềm Quản lý tổng thể bệnh viện. | Quý III năm 2024 |
| 2 | Nâng cấp, bổ sung tiến đến triển khai thành công hồ sơ bệnh án điện tử không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí điện tử không dùng tiền mặt theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TTBYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về hồ sơ bệnh án điện tử. | 2024 | Các cơ sở khám chữa bệnh tuyến tỉnh, tuyến huyện (hạng II, III) chủ động nâng cấp, bổ sung những tiêu chí cần thiết theo quy định Bộ Y tế để tiến đến triển khai thành công hồ sơ bệnh án điện tử không sử dụng bệnh án giấy. | - Sở Y tế. - Các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở. | - Sở Thông tin và Truyền thông. - Đơn vị cung cấp phần mềm Quản lý tổng thể bệnh viện. | Thường xuyên |

| TT | Tên nhiệm vụ công việc | Thời gian thực hiện | Nội dung thực hiện | Đơn vị chủ trì thực hiện | Đơn vị phối hợp | Dự kiến thời gian hoàn thành |
|----|--|---------------------|---|---|--|------------------------------|
| 3 | Tiếp tục hoàn thiện Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử, bước đầu hình thành hệ thống chỉ đạo điều hành ngành Y tế tỉnh. | 2024 | <ul style="list-style-type: none"> - Các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở thực hiện đầy đủ liệu khám chữa bệnh BHYT và khám chữa bệnh khác theo chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra tại Quyết định số 130/QĐ-BYT lên công Giám định BHXH và hệ thống HSSKĐT. - Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở cập nhật, phổ cập, chuẩn hóa dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân trên hệ thống phần mềm HSSKĐT. | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Y tế. - Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở. | <ul style="list-style-type: none"> - BHXH tỉnh. - Đơn vị cung cấp phần mềm Quản lý tổng thể bệnh viện. - Đơn vị cung cấp phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử. | Thường xuyên |
| 4 | Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ An toàn thông tin mạng. | 2024 | 100% các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ An toàn thông tin mạng. | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Y tế. - Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở. | Sở Thông tin và Truyền thông | Quý I năm 2024 |
| 5 | Triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng. | 2024 | 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở triển khai đầy đủ các phương án, trang bị thiết bị cần thiết để đảm bảo an toàn, an ninh mạng tại đơn vị. | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Y tế. - Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở. | Sở Thông tin và Truyền thông | Quý III năm 2024 |

| TT | Tên nhiệm vụ công việc | Thời gian thực hiện | Nội dung thực hiện | Đơn vị chủ trì thực hiện | Đơn vị phối hợp | Dự kiến thời gian hoàn thành |
|----|--|---------------------|--|--|------------------------------|------------------------------|
| 6 | Tiếp tục phát triển Nền tảng khám chữa bệnh từ xa giúp người dân tiếp cận được dịch vụ khám chữa bệnh có chất lượng hơn, giảm tải cho các cơ sở y tế tuyến trên. | 2024 | - 30 trạm y tế được nhận thiết bị CNTT do Cục Quản lý khám chữa bệnh, Bộ Y tế phối hợp với dự án UNDP tài trợ tiếp tục triển khai, sử dụng có hiệu quả tư vấn khám chữa bệnh từ xa sử dụng phần mềm “Bác sĩ cho mọi nhà”. | - Sở Y tế. - 30 trạm y tế (được nhận thiết bị CNTT do Cục Quản lý khám chữa bệnh, Bộ Y tế phối hợp với dự án UNDP tài trợ). | | Thường xuyên |
| 7 | Tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản. | 2024 | Trên 85% công chức, viên chức của các đơn vị được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản. | - Sở Y tế. - Các đơn vị trực thuộc Sở. | Sở Thông tin và Truyền thông | Quý III năm 2024 |
| 8 | Hồ sơ công việc điện tử được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). | 2024 | - Tập huấn các đơn vị triển khai, sử dụng tạo lập Danh mục Hồ sơ công việc điện tử trên iDesk. - 100% hồ sơ công việc điện tử tại Sở Y tế, 100% hồ sơ công việc điện tử của các đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). | - Sở Y tế. - Các đơn vị trực thuộc Sở. | Sở Thông tin và Truyền thông | Quý I năm 2024 |